**GIÁO ÁN**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**THÊM TRẠNG NGỮ CHO CÂU**

I - MỤC TIÊU:

- Hiểu được thế nào là trạng ngữ ( ND Ghi nhớ)

- Nhận diện được trạng ngữ cho câu( BT 1, mục III), bước đầu viết được đoạn văn ngắn trong đó có ít nhất 1 câu có sử dụng trang ngữ( BT2).

\* Mục tiêu riêng: HS khá, giỏi viết được đoạn văn có ít nhất 2 câu dùng trạng ngữ ( BT2).

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Bảng phụ viết các câu văn ở BT1 (phần luyện tập).

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT DỘNG CỦA HS |
| 1. Ổn định:  2. KTBC: Câu cảm  -Kiểm tra 2 HS.  -GV nhận xét và cho điểm.  3. Bài mới:  *a). Giới thiệu bài:*  Các em đã được học về thành phần CN và VN trong câu. Tiết học hôm nay sẽ giúp các em biết thêm một thành phần nữa của câu. Đó là thành phần trạng ngữ. Trạng ngữ là gì ? Làm thế nào để biết được trang ngữ trong câu, các em sẽ cùng đi vào tìm hiểu bài học.  *b). Phần nhận xét:*  \* **Bài tập 1**:  -Cho HS đọc yêu cầu của BT1.  -GV giao việc.  -Cho HS làm bài.  -Cho HS trình bày kết quả so sánh.  -GV nhận xét và chốt lại ý đúng: câu a và câu b có sự khác nhau: câu b có thêm 2 bộ phận được in nghiêng. Đó là: Nhờ tinh thần ham học hỏi, sau này.  \* **Bài tập 2**:  -Cách tiến hành như ở BT1.  -Lời giải đúng:  +Đặt câu cho phần in nghiêng nhờ tinh thần ham học hỏi.  Nhờ đâu I-ren trở thành một nhà khoa học nổi tiếng ? hoặc:  Vì sao I-ren trở thành nhà khoa học nổi tiếng ?  -Câu hỏi cho phần in nghiêng sau này là  Khi nào I-ren trở thành một nhà khoa học nổi tiếng ?  \* **Bài tập 3**:  -Cách làm tương tự như BT1.  -Lời giải đúng: Tác dụng của phần in nghiêng trong câu: Nêu nguyên nhân và thời gian xảy ra sự việc ở CN và VN.  *c). Ghi nhớ:*  -Cho HS đọc nội dung cần ghi nhớ.  -GV nhắc lại một lần nội dung ghi nhớ và nhắc HS HTL phần ghi nhớ.  *d). Phần luyện tập:*  \* **Bài tập 1:**  -Cho HS đọc yêu cầu của BT1.  -GV: Để tìm thành phần trạng ngữ trong câu thì các em phải tìm bộ phận nào trả lời cho các câu hỏi: Khi nào ? Ở đâu ? Vì sao ? Để làm gì ?  -Cho HS làm bài  -Cho HS trình bày.  -GV nhận xét và chốt lại lời giải đúng (GV gạch dưới trạng ngữ trong các câu văn trên bảng phụ):  a). Ngày xưa, rùa có một cái mai láng bóng.  b). Trong vườn, muôn loài hoa đua nở.  c). Từ tờ mờ sáng, cô Thảo … vì vậy, mỗi năm, cô chỉ về làng chừng hai ba lượt.  **\* Bài tập 2**:  -Cho HS đọc yêu cầu BT.  -Cho HS làm bài vào vở.  -Cho HS trình bày đoạn văn.  -GV nhận xét + khen HS nào viết đúng, hay.  4. Củng cố,:  -GV cho HS nêu lại ghi nhớ  -GV giáo dục HS biết sử dụng trạng ngữ phù hợp khi đặt câu, viết văn  Dặn dò  -Yêu cầu những HS viết đoạn văn chưa đạt về nhà viết lại vào vở.  -Chuẩn bị bài: Thêm trạng ngữ chỉ nơi chôn cho câu  -Nhận xét tiết học. | HS hát  -HS nêu nội dung cần ghi nhớ ở tiết Luyện từ và câu trước.  -HS lắng nghe.  -1 HS đọc, lớp đọc thầm.  -HS làm bài cá nhân.  -HS lần lượt phát biểu ý kiến,  -Lớp nhận xét.  - HS theo dõi  -HS đọc yêu cầu BT  HS làm việc theo hướng dẫn  -HS theo dõi  -HS đọc yêu cầu  -HS làm việc và trình bày kết quả  -HS lắng nghe  -3 HS đọc ghi nhớ.  -1 HS đọc, lớp theo dõi trong SGK.  -HS suy nghĩ, tìm trạng từ trong các câu đã cho.  -HS lần lượt phát biểu ý kiến.  -Lớp nhận xét.  -1 HS đọc, lớp lắng nghe.  -HS viết đoạn văn có trạng ngữ. (*HS khá, giỏi viết được đoạn văn có ít nhất 2 câu dùng trạng ngữ)*.  -Một số HS đọc đoạn văn viết.  -Lớp nhận xét.  HS nêu lại ghi nhớ |